TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày: 27– 9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Ông Trần Đặng Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Minh T; sinh năm: 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Cách Mạng Tháng T , Phường A, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Đ (chết) và bà: Trần Kim P (chết); tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 22/3/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng tại Quyết định số 76/QĐ-TA); nhân thân: Ngày 27/9/2011 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 236/2011/HSST, ngày 11/11/2005 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa người vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi "Sử dụng chất ma túy" tại Quyết định số 4941/QĐ-UBND, ngày 12/11/2010 bị Công an Phường 11, quận Tân Bình xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại Quyết

định số 22577/QĐ-XPHC, ngày 18/4/2013 bị Công an Phường 7, quận Tân Bình xử phạt hành chính số tiền 830.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Quyết định số 32865/QĐ-XPHC, ngày 14/4/2015 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 49/QĐ-TA (tất cả đã xóa tiền án, tiền sự); bị bắt giữ ngày: 19/6/2022.

(Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Đình T – Sinh năm: 1968 (có mặt).

Địa chỉ: đường Châu T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Pham Thanh S – Sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Chung cư Đào Duy T, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, Võ Minh T điều khiển xe môtô biển số 59M1-573.94 lưu thông trên đường Châu Thới, Phường 15, Quận 10 thì nhìn thấy nhà đường Châu T, Phường B, Quận B mở cửa, nhưng không có người trông coi; nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản; T dừng xe môtô trước cửa, xuống xe đi bộ vào trong nhà thì thấy phía bên phải sát tường có hai thùng bia xếp chồng lên nhau, phía trên thùng bia có đặt một chiếc loa nghe nhạc màu trắng, T lén lút tiến lại gần lấy chiếc loa và đi ra được vài bước thì bị chủ nhà là ông Nguyễn Đình T và người thân phát hiện bắt giữ T cùng vật chứng; giải giao đến Công an phường 15 Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 loa nghe nhạc hiệu Beatbox protable màu trắng, qua định giá có trị giá là 2.200.00 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Võ Minh T về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 loa nghe nhạc hiệu Beatbox protable, đã trả lại cho ông Nguyễn Đình T.

Đối với: 01 xe môtô biển số: 59M1-573.94; qua xác minh xe do ông Phạm Thanh S đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không rõ địa chỉ cư ngụ hiện tại, về phía T khai mua xe trên của một người tên N (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, không có giấy chứng nhận đăng ký xe vào khoảng tháng 01/2022; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSQ10 ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Võ Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Võ Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp, vật chứng khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Võ Minh T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với giá trị là 2.200.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân không tốt. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải thể hiện qua quá trình nhân thân của bị cáo), phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung do đã xóa án tích.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, giao trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy, không có gì để Tòa giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 chiếc xe môtô biển số 59M1-573.94 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: KAWASAKI, số loại: /, màu S: Đỏ, dung tích xi lanh: 95, số khung: AN090G-Ă, số máy: AN090GEAV61380); qua xác minh xe do ông Phạm Thanh S đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không rõ địa chỉ cư ngụ hiện tại, về phía T khai mua xe trên của một người tên N (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, không có giấy chứng nhận đăng ký xe vào khoảng tháng 01/2022, sau đó sử dụng vào việc phạm tội; nên hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Minh T;

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo với thời hạn 12 tháng đối với 01 chiếc xe môtô biển số 59M1-573.94 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: KAWASAKI, số loại: /, màu S: Đỏ, dung tích xi lanh: 95, số khung: AN090G-Ă, số máy: AN090GEAV61380), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày đăng báo mà không có chủ sở

hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (5)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật